TAND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13/01/2022
V/v: "tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh, ông Chu Quốc Đạt.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại viện viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang.

Trong ngày 13/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 334/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2021 về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: thôn 4, xã NH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1992 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố KS, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Trịnh Thị L trình bày: Chị tự nguyện kết hôn với anh Vũ Văn D vào ngày 17/4/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vôi. Sau khi kết hôn chị về làm dâu nhà anh D ngay. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến đầu năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn to tiếng, cãi chửi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, quan điểm làm ăn phát triển kinh tế gia đình. Anh D thường ham chơi, không chịu làm ăn, không chăm lo cho vợ con. Chị và gia đình đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh D không nghe. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng lớn dần, không thể hàn gắn được. Cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Đến tháng 11/2021 chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay, không quay lại chung sống cùng anh D nữa. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc gì cho nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn D.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Vũ Anh Minh, sinh ngày 24/11/2018. Hiện nay cháu Minh đang ở cùng chị, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 29/12/2021, bị đơn là anh Vũ Văn D trình bày: Anh xác nhận thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn như chị L trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 8/2021 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm. Tháng 11/2021 chị L bỏ về nhà đẻ, từ đó vợ chồng ly thân. Nay chị L xin ly hôn thì anh không đồng ý.

Về con chung: vợ chồng anh có 01 con chung là Vũ Anh Minh, sinh ngày 24/11/2018. Ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng anh không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng anh D đều vắng mặt mà không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa: Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh D; xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: vợ chồng chị không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh D vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định.

- Nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị L được ly hôn anh Vũ Văn D.

Về con chung: Giao cho chị Trịnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Anh Minh, sinh ngày 24/11/2018.

Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn khởi kiện của chị Trịnh Thị L cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện Lạng Giang. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự pháp luật đã quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn là chị L có mặt; bị đơn là anh D vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh D theo quy định tại khoản 1 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị L và anh Vũ Văn D có đăng ký kết hôn vào ngày 17/4/2018 tại UBND thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị L, anh D là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Lời khai của chị L và anh D phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại địa phương đều xác định vợ chồng chị L, anh D có sảy ra nhiều mâu thuẫn to tiếng, cãi chửi nhau. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống; anh D ham chơi, không chịu làm ăn, không chăm lo cho vợ con. Đến khoảng tháng 11/2021 giữa chị L, anh D mâu thuẫn trầm trọng nên chị L đã về nhà bố mẹ đẻ ở, không quay lại chung sống cùng anh D nữa.

Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị L và ý kiến của anh D không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy rằng, trong thời gian sống chung vợ chồng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ về nhân thân, không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, vợ chồng đã sảy ra nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng hôn nhân của vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh D.

[4] Về con chung: Vợ chồng chị L, anh D có 01 con chung là Vũ Anh Minh, sinh ngày 24/11/2018. Ly hôn chị L, anh D đều xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Xét về điều kiện nuôi dưỡng con chung: Cả chị L, anh D đều có chỗ ở, có thu nhập nên đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cho con chung. Tuy nhiên, do cháu Minh hiện nay còn nhỏ, hiện đang chung sống ổn định cùng chị L từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Vì vậy để đảm bảo cho cháu Minh ổn định cuộc sống, phát triển tốt về mọi mặt nên cần giao cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L, anh D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Vũ Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này.

Chị L, anh D có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L, anh D không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị L được ly hôn anh Vũ Văn D.

2. Về con chung: Giao cho chị Trịnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Anh Minh, sinh ngày 24/11/2018.

Sau khi ly hôn anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này.

Chị L, anh D có quyền làm đơn đề nghị giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L, anh D không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trịnh Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012539 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND thị trấn Vôi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sang